UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ KHÁNH LÂM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90 /TTr-UBND	*Khánh Lâm, ngày 15 tháng 12 năm 2025*

TỜ TRÌNH

Thông qua Kế hoạch Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân trên địa bàn xã Khánh Lâm giai đoạn 2026 – 2030

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Khánh Lâm

Căn cứ Kết luận số 41-KL/TW ngày 31 tháng 3 năm 2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 05 tháng 10 năm 2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng DQTV và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Căn cứ Luật DQTV năm 2019; được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2025 và Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của DQTV.

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BQP ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định mối quan hệ công tác của Ban CHQS xã, phường, thị trấn và Ban CHQS cơ quan, tổ chức; chức trách nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các chức vụ chỉ huy DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 83/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định chế độ sẵn sàng chiến đấu và kế hoạch về DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 93/2024/TT-BQP ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng về DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 62/2025/TT-BQP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao cho DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 47/2024/TT-BQP ngày 03 tháng 8 năm 2024 và Thông tư số 83/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 75/2020/TT-BQP ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với DQTV.

Căn cứ Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định trang bị, đăng ký, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật của DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 48/2024/TT-BQP ngày 18 tháng 8 năm 2024 và Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 52/2024/TT-BQP ngày 06 tháng 9 năm 2024 và Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Đề án số 005/ĐA-UBND ngày 27/11/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm làm tờ trình kính trình Hội đồng nhân dân xã Khánh Lâm ban hành Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch "Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân trên địa bàn xã Khánh Lâm giai đoạn 2026 – 20230, kèm theo Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã, với một số nội dung cụ thể như sau:

1. Mục tiêu Kế hoạch

Xây dựng lực lượng Dân quân theo phương châm *"vững mạnh, rộng khắp"*; có số lượng hợp lý, chất lượng tổng hợp ngày càng cao, lấy xây dựng chất lượng chính trị là chính; tổ chức biên chế tinh, gọn, chặt chẽ, sát với tình hình thực tế và phương án tác chiến của từng địa phương, cơ sở; trang bị vũ khí phù hợp; được giáo dục chính trị, pháp luật và huấn luyện quân sự toàn diện, thiết thực; khả năng sẵn sàng chiến đấu và sức mạnh chiến đấu ngày càng cao, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới, thật sự là lực lượng chính trị tin cậy của cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân. Chú trọng xây dựng nâng cao chất lượng Dân quân đảm bảo đủ sức đối phó với các tình huống có thể xảy ra.

2. Phạm vi Kế hoạch

Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân trên địa bàn xã Khánh Lâm giai đoạn 2026 – 2030.

3. Kinh phí thực hiện

Thực hiện theo Đề án số 005/ĐA-UBND ngày 27/11/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 – 2030.

Kính trình Hội đồng nhân dân xã Khánh Lâm xem xét./.

Nơi nhận:
- TT. HĐND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KHÁNH LÂM T. CÀ MAU

Trần Hồng Ửng

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ KHÁNH LÂM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 93/KH-UBND	*Khánh Lâm, ngày 15 tháng 12 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân trên địa bàn xã Khánh Lâm giai đoạn 2026 – 2030

Căn cứ Kết luận số 41-KL/TW ngày 31 tháng 3 năm 2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 05 tháng 10 năm 2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng DQTV và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Căn cứ Luật DQTV năm 2019; được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2025 và Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của DQTV.

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BQP ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định mối quan hệ công tác của Ban CHQS xã, phường, thị trấn và Ban CHQS cơ quan, tổ chức; chức trách nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các chức vụ chỉ huy DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 83/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định chế độ sẵn sàng chiến đấu và kế hoạch về DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 93/2024/TT-BQP ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng về DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 62/2025/TT-BQP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao cho DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số

điều tại Thông tư số 47/2024/TT-BQP ngày 03 tháng 8 năm 2024 và Thông tư số 83/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 75/2020/TT-BQP ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với DQTV.

Căn cứ Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định trang bị, đăng ký, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật của DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 48/2024/TT-BQP ngày 18 tháng 8 năm 2024 và Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 52/2024/TT-BQP ngày 06 tháng 9 năm 2024 và Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Đề án số 005/ĐA-UBND ngày 27/11/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm xây dựng Kế hoạch tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân trên địa bàn xã Khánh Lâm giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Quán triệt sâu sắc Nghị quyết số Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XIII) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Kết luận số 41-QĐ/TW ngày 05 tháng 11 năm 2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Luật DQTV và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao nhận thức về vị trí chiến lược, nội dung cơ bản, tính cấp bách của nhiệm vụ xây dựng DQTV.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược Quốc phòng Việt Nam, xác định nội dung: Xây dựng lực lượng DQTV rộng khắp, đổi mới mô hình tổ chức, huấn luyện, hoạt động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Xây dựng lực lượng Dân quân theo phương châm *"vững mạnh, rộng khắp"*; có số lượng hợp lý, chất lượng tổng hợp ngày càng cao, lấy xây dựng chất lượng chính trị là chính; tổ chức biên chế tinh, gọn, chặt chẽ, sát với tình hình thực tế và phương án tác chiến của từng địa phương, cơ sở; trang bị vũ khí phù hợp;

được giáo dục chính trị, pháp luật và huấn luyện quân sự toàn diện, thiết thực; khả năng sẵn sàng chiến đấu và sức mạnh chiến đấu ngày càng cao, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới, thật sự là lực lượng chính trị tin cậy của cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân. Chú trọng xây dựng nâng cao chất lượng Dân quân đảm bảo đủ sức đối phó với các tình huống có thể xảy ra.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục giữ vững chi bộ cơ sở quân sự có chi ủy, phát triển đảng viên trong Dân quân đến năm 2030 đạt từ 25% trở lên; Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy xã; bố trí đủ 02 Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã; xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ Dân quân đủ năng lực làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức lãnh, đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quân sự, quốc phòng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức, biên chế Dân quân gồm: 33 trung đội, 07 Tiểu đội, 02 Khẩu đội.

Hằng năm, có 100% cơ sở và trên 90% cán bộ, chiến sỹ DQTV được bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện theo phân cấp; tập trung nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ DQTV.

Thực hiện tốt công tác tuyển chọn cán bộ tham gia đào tạo ngành quân sự cơ sở, đảm bảo đạt 100% chỉ tiêu hằng năm; đến năm 2027 Chỉ huy trưởng được đào tạo Cao cấp lý luận chính trị; đến năm 2030 phấn đấu cán bộ và Trợ lý Ban CHQS cấp xã đạt trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở.

Bảo đảm đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho DQTV theo Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật DQTV.

2. Yêu cầu

Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chủ trương, quan điểm, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác Dân quân tự vệ; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, chỉ huy thống nhất, chặt chẽ, kịp thời, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Xây dựng Dân quân có chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu cao, coi trọng chất lượng chính trị, tổ chức biên chế, vũ khí trang bị phù hợp; chỉ đạo công tác huấn luyện, hoạt động và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật gắn với yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh ở địa phương.

Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân giai đoạn 2026 – 2030 theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao hằng năm.

II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Tổ chức, biên chế

1.1 Tổ chức đơn vị Dân quân

1.1.1. Tổ chức, biên chế toàn xã

- Đối với xã: 07b, 07a, 02 KĐ. Cụ thể:

+ Cơ động:	03b
+ Thường trực:	01a.
+ Cối 60mm:	02 KĐ.
+ Công binh:	01a.
+ Thông tin vận động:	01a.
+ Trinh sát:	01a.
+ Phòng hỏa:	01a.
+ Y tế:	01a.
+Tác chiến KGM:	01a.
+ SMPK12,7mm:	01b.
+ Cối 82mm:	01b.
+ ĐKZ 82mm:	01b.
+ Biển:	01b.

- Đối với ấp: 26b

Mỗi ấp tổ chức 01 Trung đội dân quân tại chỗ.

1.1.2. Số lượng Dân quân toàn xã

Tổng số Dân quân 974 lực lượng. *(Có phụ lục 1 kèm theo)*

- Chiến sĩ Dân quân: 834 lực lượng.

- Các chức vụ chỉ huy đơn vị Dân quân: 140 đồng chí.

1.1.3. Chất lượng

Công tác tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV được thực hiện trên cơ sở kết quả đăng ký nghĩa vụ quân sự hằng năm.

Tiêu chuẩn tuyển chọn: Là công dân Việt Nam trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV; có lý lịch rõ ràng, chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đủ sức khỏe thực hiện nhiệm vụ DQTV.

Bộ CHQS tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn về tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ, quy trình, xét duyệt, tuyển chọn công dân tham gia DQTT và công nhận hoàn thành nghĩa vụ quân sự trong thời bình; Ban CHQS cấp xã quy định, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của DQTT theo thẩm quyền.

Tiếp tục giữ vững chi bộ cơ sở quân sự có cấp ủy; tập trung nâng cao chất lượng tổng hợp, nhất là chất lượng chính trị, phát triển đảng viên trong lực lượng DQTV, phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ Đảng viên đạt từ 25% trở lên so với tổng số

DQTV; 100% cán bộ chỉ huy cấp trung đội trưởng DQCĐ, biển, tiểu đội trưởng DQTT và ấp đội trưởng là Đảng viên.

1.2. Ban CHQS xã, Trợ lý; ấp đội trưởng

1.2.1. Ban CHQS cấp xã, Trợ lý

- Các chức vụ chỉ huy Ban CHQS xã: 06

+ Chỉ huy trưởng: 01

+ Chính trị viên: 01

+ Phó Chỉ huy trưởng: 02

+ Chính trị viên phó: 01

- Trợ lý Ban CHQS xã: 01

1.2.2. Ấp đội trưởng

Toàn xã: 26 ấp; biên chế ấp đội trưởng kiêm trung đội trưởng dân quân tại chỗ.

2. Tập huấn, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập

2.1. Tập huấn, bồi dưỡng các chức vụ chỉ huy DQTV

- Đối tượng: Bộ CHQS tỉnh tổ chức bồi dưỡng, tập huấn các chức vụ chỉ huy, Trợ lý Ban CHQS cấp xã; ấp đội trưởng và cán bộ trung đội trưởng, tiểu đội trưởng, khẩu đội trưởng DQTV.

- Quân số: Theo quyết định giao chỉ tiêu hằng năm của chủ tịch UBND tỉnh.

- Thời gian: 05 ngày/năm.

2.2. Huấn luyện dân quân

- Đối tượng: Bộ CHQS tỉnh tổ chức huấn luyện DQTV năm thứ nhất, phòng không, pháo binh, biển, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế và cối 60mm; căn cứ tình hình của địa phương, có thể tổ chức huấn luyện theo cụm xã, phường.

- Quân số: Theo quyết định giao chỉ tiêu hằng năm của chủ tịch UBND tỉnh.

- Thời gian:

+ DQTV năm thứ nhất: 15 ngày/năm.

+ Các đối tượng còn lại: 12 ngày/năm.

- Đối tượng: Ban CHQS xã tổ chức huấn luyện Dân quân thường trực, cơ động, tại chỗ.

- Quân số: Theo quyết định giao chỉ tiêu hằng năm của chủ tịch UBND tỉnh.

- Thời gian:

+ Dân quân thường trực: 60 ngày/năm.

+ Dân quân cơ động: 12 ngày/năm.

+ Dân quân tại chỗ: 07 ngày/năm.

2.3. Hội thi, hội thao

Theo chỉ thị và kế hoạch hằng năm của Bộ CHQS tỉnh; UBND cấp xã bảo đảm kinh phí tổ chức hội thi, hội thao ở cấp mình và kinh phí tham gia hội thi, hội thao cấp tỉnh.

2.4. Diễn tập

Trong nhiệm kỳ đại hội Đảng phải tổ chức diễn tập tác chiến trong khu vực phòng thủ ít nhất một lần; ngoài ra tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự theo quyết định của Chủ tịch UBND xã.

Đối tượng, quân số, thời gian chuẩn bị, huấn luyện, luyện tập và tổ chức diễn tập: Theo chỉ thị, kế hoạch của Ban Chỉ đạo diễn tập xã.

3. Hoạt động Dân quân tự vệ

Căn cứ tình hình, nhiệm vụ cụ thể, Bộ CHQS tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Ban CHQS cấp xã, cơ quan, tổ chức xây dựng hệ thống các văn kiện sẵn sàng chiến đấu, kế hoạch hoạt động theo quy định tại Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của DQTV và Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định chế độ sẵn sàng chiến đấu và kế hoạch về DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Lực lượng DQTV tham gia hoạt động theo kế hoạch, quyết định điều động của cấp có thẩm quyền được hỗ trợ tiền ăn, ngày công lao động theo quy định.

3.1. Trực sẵn sàng chiến đấu

Thực hiện theo Điều 3, Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định chế độ sẵn sàng chiến đấu và kế hoạch về DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Đối tượng, quân số, thời gian: Theo quyết định điều động của cấp có thẩm quyền.

3.2. Tham gia bảo vệ chủ quyền, hải đảo, vùng biển, vùng trời Việt Nam; bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

Thực hiện theo kế hoạch mở rộng lực lượng DQTV và kế hoạch sử dụng lực lượng DQTV trong các trạng thái sẵn sàng chiến đấu (A, A2, A3, A4) và các chỉ thị, mệnh lệnh của cấp có thẩm quyền.

Đối tượng, quân số, thời gian: Theo quyết định điều động của cấp có thẩm quyền.

3.3. Tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ

Theo kế hoạch mở rộng lực lượng DQTV của Ban CHQS xã khi ban bố tình trạng khẩn cấp do thảm họa, dịch bệnh nguy hiểm hoặc tình hình đe dọa

nghiêm trọng đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và các chỉ thị, mệnh lệnh của cấp có thẩm quyền.

3.4. Thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự và nhiệm vụ đột xuất khác

Theo chỉ thị, mệnh lệnh của trên và kế hoạch phòng thủ dân sự của địa phương.

4. Bảo đảm sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, hoạt động cho DQTV

4.1. Vũ khí, vật liệu nổ quân dụng

Thực hiện theo Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định trang bị, đăng ký, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật của DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 48/2024/TT-BQP ngày 18 tháng 8 năm 2024 và Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng và các chỉ thị, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Quân khu.

4.2. Bảo đảm trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, trang phục; tài liệu, vật chất; vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ

Ban CHQS cấp xã được đảm bảo trụ sở, trang thiết bị làm việc; lực lượng DQTV được đảm bảo trang phục niên hạn theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2025 và Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ.

Tài liệu, vật chất cơ bản đảm bảo cho tập huấn, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập DQTV thực hiện theo Điều 10, Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao cho DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 47/2024/TT-BQP ngày 03 tháng 8 năm 2024 và Thông tư số 83/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Dân quân tại chỗ, cơ động, biển, DQTT được trang bị vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ theo quy định tại Điều 7, Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định trang bị, đăng ký, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật của DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 48/2024/TT-BQP ngày 18 tháng 8 năm 2024 và Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

5. Khen thưởng

Hằng năm, Ban CHQS xã phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu cho UBND cùng cấp thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng cho DQTV theo quy định tại Thông tư số 93/2024/TT-BQP ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng về

DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 62/2025/TT-BQP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

6. Chế độ, chính sách đối với DQTV

6.1. Mức tiền ăn cho lực lượng Dân quân

Dân quân khi được huy động, điều động làm nhiệm vụ hoặc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch do cấp có thẩm quyền phê duyệt được hưởng mức tiền ăn: Bằng tiền ăn cơ bản của hạ sĩ quan, binh sỹ bộ binh đang tại ngũ trong Quân đội Nhân dân Việt Nam.

6.2. Trợ cấp ngày công lao động

Dân quân khi được huy động, điều động làm nhiệm vụ hoặc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch do cấp có thẩm quyền phê duyệt được hưởng mức trợ cấp ngày công lao động bằng: 360.000 đồng/người/ngày.

6.3. Hỗ trợ tiền ăn cho Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng và Trợ lý Ban CHQS xã

Tiền ăn cho Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Trợ lý Ban CHQS cấp xã bằng 50% mức tiền ăn bằng tiền ăn cơ bản của hạ sỹ quan, binh sỹ bộ binh đang tại ngũ trong Quân đội Nhân dân Việt Nam.

6.4. Chế độ phụ cấp chức vụ chỉ huy DQTV

Thực hiện theo Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với DQTV.

6.5. Chế độ phụ cấp hàng tháng đối với ấp đội trưởng; phụ cấp đặc thù quốc phòng, quân sự cho các chức vụ chỉ huy đơn vị Dân quân cơ động, DQTT; phụ cấp thâm niên của các chức vụ Ban CHQS cấp xã

- Phụ cấp hàng tháng của ấp đội trưởng: 2.200.000 đồng/người/tháng.

- Phụ cấp đặc thù quốc phòng, quân sự cho các chức vụ chỉ huy đơn vị Dân quân cơ động, DQTT; phụ cấp thâm niên của các chức vụ Ban CHQS cấp xã: Thực hiện theo Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 và Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

6.6. Chế độ, chính sách cho DQTT

- Mức tiền ăn cho DQTT: Mức tiền ăn bằng tiền ăn cơ bản của hạ sỹ quan, binh sỹ bộ binh đang tại ngũ trong Quân đội Nhân dân Việt Nam.

- Trợ cấp ngày công lao động cho DQTT: 360.000 đồng/người/ngày.

- Các chế độ, chính sách khác: Thực hiện theo Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 và Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

6.7. Bảo đảm quân trang, công cụ hỗ trợ cho DQTV

Thực hiện theo Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

IV. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

Thực hiện theo Đề án số 005/ĐA-UBND ngày 27/11/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 – 2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban CHQS xã

Là cơ quan thường trực tổ chức thực hiện Kế hoạch, chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, địa phương tham mưu cho UBND xã thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

Quán triệt, hướng dẫn và triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả; đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nội dung của Kế hoạch khi cần thiết.

Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện; hằng năm, tham mưu cho UBND xã tiến hành rà soát tổ chức, biên chế, lực lượng DQTV làm cơ sở tham mưu cho chủ tịch UBND xã ban hành quyết định giao chỉ tiêu tổ chức xây dựng lực lượng, tập huấn, huấn luyện DQTV sát với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế ở địa phương; căn cứ chỉ thị của Tư lệnh Quân khu, Bộ CHQS tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện.

Thực hiện tốt việc đăng ký công dân trong độ tuổi tham gia dân quân, quản lý chặt chẽ số lượng, chất lượng, làm cơ sở để tuyển chọn thực hiện nghĩa vụ và công nhận hoàn thành nghĩa vụ tham gia DQTV; tổ chức huấn luyện hằng năm đảm bảo đúng, đủ chương trình, thời gian, đạt 100% chỉ tiêu theo quy định.

Hằng năm, chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế lập dự toán bảo đảm các mặt công tác DQTV và kinh phí nâng cấp, sửa chữa, trụ sở Ban CHQS cấp xã, thao trường huấn luyện cho DQTV, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; đồng thời thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa – xã hội

Phối hợp với Ban CHQS xã thống nhất về tổ chức biên chế cán bộ Ban CHQS xã, ấp đội trưởng và một số chế độ chính sách cho DQTV; phối hợp với Ban CHQS xã thực hiện công tác đào tạo cán bộ Ban CHQS xã trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở.

Phối hợp với Chi ủy Chi bộ cơ sở Quân sự tham mưu, đề xuất kiện toàn cán bộ *(Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Trợ lý)* Ban CHQS xã đúng theo thẩm quyền.

Chủ trì, phối hợp với Ban CHQS xã tham mưu cho UBND xã biểu dương, khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác DQTV hằng năm.

3. Phòng Kinh tế

Tham mưu cho UBND xã bố trí ngân sách hằng năm theo phân cấp đảm bảo các chế độ, chính sách trong thực hiện công tác DQTV theo Luật định; hướng dẫn, kiểm tra việc lập dự toán và thanh quyết toán ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

Phối hợp với Ban CHQS xã và các phòng, ban, ngành lập quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, an ninh; tham mưu cho UBND xã khảo sát, xác định vị trí quy hoạch xây dựng các công trình quốc phòng, xây dựng, sửa chữa trụ sở làm việc của Ban CHQS xã.

Phối hợp với Ban CHQS xã tham mưu cho UBND xã chỉ đạo thực hiện công tác phối hợp hoạt động giữa các lực lượng công an, biên phòng, kiểm lâm và DQTV trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ rừng, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

4. Các Phòng, ban, ngành khác có liên quan

Tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp Luật về DQTV cho toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã.

5. Các ấp

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng chức năng nhiệm vụ. Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt Luật DQTV.

Tổ chức xây dựng lực lượng, tham gia huấn luyện theo kế hoạch và phân công cán bộ quản lý lực lượng của đơn vị mình.

VI. TIẾN ĐỘ CỦA KẾ HOẠCH

Kế hoạch này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/12/2030, trong đó:

1. Giai đoạn 1: Từ 01 tháng 01 năm 2026 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Triển khai thực hiện "Kế hoạch tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV giai đoạn 2026 – 2030" kịp thời, hiệu quả.

Tập trung củng cố, kiện toàn Ban CHQS xã tổ chức và quy mô tổ chức, biên chế DQTV đúng, đủ thành phần theo quy định của Luật DQTV; bố trí đủ 02 Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã.

Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu và kế hoạch hoạt động của DQTV theo quy định tại Nghị định số 02/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chế độ sẵn sàng chiến đấu và kế hoạch về DQTV, được sửa

đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

2. Giai đoạn 2: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 đến 31 tháng 01 năm 2030.

Tiếp tục kiện toàn quy mô, tổ chức DQTV, nâng cao chất lượng chính trị, 100% cán bộ chỉ huy cấp trung đội trưởng dân quân cơ động, biển, tiểu đội trưởng dân quân thường trực và ấp đội trưởng là Đảng viên. Phát triển đảng viên đạt 25% so với tổng số lực lượng DQTV.

Thực hiện tốt công tác đào tạo, bố trí sắp xếp cán bộ sau đào tạo; đến năm 2030 cán bộ Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng và Trợ lý Ban CHQS cấp xã qua đào tạo cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở; Chỉ huy trưởng có trình độ cao cấp lý luận chính trị.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các phòng, ban phối hợp chặt chẽ, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã được xác định trong Kế hoạch; quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vướng mắc, bất cập hoặc có thay đổi các văn bản quy định, hướng dẫn làm căn cứ xây dựng Kế hoạch; các cơ quan, đơn vị, các phòng, ban kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã căn cứ kế hoạch này triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN;
- Các Phong, ban, ngành có liên quan;
- Các ấp trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ KHÁNH LÂM T. CÀ MAU

Trần Hồng Ửng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ KHÁNH LÂM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /NQ-HĐND **DỰ THẢO**	*Khánh Lâm, ngày ... tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân trên địa bàn xã Khánh Lâm giai đoạn 2026 – 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KHÁNH LÂM
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Căn cứ Luật DQTV năm 2019; được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2025 và Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của DQTV.

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BQP ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định mối quan hệ công tác của Ban CHQS xã, phường, thị trấn và Ban CHQS cơ quan, tổ chức; chức trách nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các chức vụ chỉ huy DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 83/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định chế độ sẵn sàng chiến đấu và kế hoạch về DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 93/2024/TT-BQP ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng về DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 62/2025/TT-BQP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao cho DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều

tại Thông tư số 47/2024/TT-BQP ngày 03 tháng 8 năm 2024 và Thông tư số 83/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 75/2020/TT-BQP ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với DQTV.

Căn cứ Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định trang bị, đăng ký, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật của DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 48/2024/TT-BQP ngày 18 tháng 8 năm 2024 và Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng DQTV; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 52/2024/TT-BQP ngày 06 tháng 9 năm 2024 và Thông tư số 84/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Đề án số 004/ĐA-UBND ngày 19/11/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030;

Xét Tờ trình số: .... /TTr-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm về việc ban hành Nghị quyết Kế hoạch tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân trên địa bàn xã Khánh Lâm giai đoạn 2026 – 20230"; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân xã, ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua "Kế hoạch tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân trên địa bàn xã Khánh Lâm giai đoạn 2026 – 20230" kèm theo Kế hoạch số: 93/KH – UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã, với một số nội dung như sau:

1. Mục tiêu Kế hoạch

Xây dựng lực lượng Dân quân theo phương châm *"vững mạnh, rộng khắp"*; có số lượng hợp lý, chất lượng tổng hợp ngày càng cao, lấy xây dựng chất lượng chính trị là chính; tổ chức biên chế tinh, gọn, chặt chẽ, sát với tình hình thực tế và phương án tác chiến của từng địa phương, cơ sở; trang bị vũ khí phù hợp; được giáo dục chính trị, pháp luật và huấn luyện quân sự toàn diện, thiết thực; khả năng sẵn sàng chiến đấu và sức mạnh chiến đấu ngày càng cao, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới, thật sự là lực lượng chính trị tin cậy của cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân. Chú trọng xây

dựng nâng cao chất lượng Dân quân đảm bảo đủ sức đối phó với các tình huống có thể xảy ra.

2. Phạm vi Kế hoạch

Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân trên địa bàn xã Khánh Lâm giai đoạn 2026 – 2030.

3. Kinh phí thực hiện

Thực hiện theo Đề án số 005/ĐA-UBND ngày 27/11/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 – 2030.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Khánh Lâm khóa XII thông qua tại kỳ họp thứ tư, ngày …. tháng 12 năm 2025, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026./.

Nơi nhận:
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- TT. HĐND, UBND xã;
- Ban CHQS xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Nguyên